

Ống mồi mồi kết nối với đầu sprinkler có đường kính, đường uốn cong - bằng **INOX STS304** dùng trong hệ thống chữa cháy hệ thống sprinkler, sử dụng cho trần thạch, trần treo, loaí ống mồi mồi này có đường kính khác nhau tùy khách hàng loaí chiều dài L= 700mm, 1000mm, 1200mm, 1500mm, 1800mm đạt tiêu chuẩn

UL/ULc

/

FM

/NFPA/

ANAB/

CE/LPCB/VDS

,
với các chiều dài khác L=500mm, 600mm, 2000mm, 2100mm, 2200mm, 2500mm, 3000mm...ngoài tiêu chuẩn

UL/FM

, và có hai loaí đầu khách hàng loaí chiều:

- **Loaí không bện cáp loaí bện bằng Inox STS304 bên ngoài**(Unbraided Type - Non Braided Type)

- **Loaí có bện cáp loaí bện bằng Inox STS304 bên ngoài**(Braided Type)

- Đường kính ngoài của ống mồi mồi: **25A(O.D:24.8mm)** là loaí ống dày hoặc **27A(O.D:26.8mm)** là loaí ống dày chốt loaí ống cao, dòng sản phẩm cao cấp

- Đầu vào ren ngoài nối với đầu ống ống cấp nước chính kích cỡ (SIZE)**DN25(1")**

- Đầu ra ren trong nối với đầu phun sprinkler kích cỡ (SIZE) **DN15(1/2") -K5.6** hoặc **K8.0/K115**
và

DN20(3/4") - K11.2

hoặc

K14.0/K202

hoặc

K16.8

- Áp lực làm việc bình thường: 200PSI/203PSI/14bars/14kg/cm²

- Áp lực làm việc theo tiêu chuẩn **UL,FM**: 203PSI/14bars/14kg/cm²

- Áp lực làm việc theo tiêu chuẩn **Châu Âu(CE)**: 16bars/16kg/cm²

- Áp lực làm việc tối đa: 232psi/16bars/1.6Mpa/16kg/cm²

- Áp lực Test: 350psi/24bars/2.4Mpa/24kg/cm²

- Áp lực nổ được báo là: 7.0MPa(70bars/875psi) tương đương 70kg/cm²

- Nhiệt độ môi trường: 107^oC/225^oF.

Sản phẩm đạt tiêu chuẩn của **UL/ULc/FM/NFPA/ANAB/CE/LPCB/VDS**

- Đầu phun của mô hình này nối với 1 Nipple (kép ren ngoài) làm bằng thép HR(hoặc làm bằng Inox304) **kích cỡ đầu vào ren ngoài - Size 1”(DN25)** và bước ren NPT hoặc BSPT được kết nối với ống cấp nước của hệ thống.

- Đầu phun được nối với côn giảm cỡ ống (Reducer - Discharge nipple straight) hoặc cong 90^o (Discharge nipple Elbow 90

) làm bằng thép HR(hoặc làm bằng Inox304)

Đầu ra ren trong có 2 kích cỡ là DN15(1/2”) - K8.0/K115 hoặc DN20(3/4”) - K14.0/K202

đầu vào của đầu phun sprinkler

1/2”(DN15)

hoặc

3/4"(DN20)

có bòng c ren là NPT hò c BSPT

Ngoài ra ð phòng ðu ra này có thò thò t kòng dùng cho tròng Panel, và ðng mòng cũng có thò thò t kòng toàn bòng ðng mòng và phòng kiòng bòng Inox304(STS304) dùng cho phòng sòng, công ty ðòng nòng, công ty ðòng c phòng, y ð ...

- Phòng kiòng kèm theo gòng m:

Thanh ngang-giá ð ðài 635mm,700mm (Square Bar) làm bòng thép SPCC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. B... Kòng p giòng a(Bracket Long - L) làm bòng thép SPCC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. D... dùng ð c ð ðnh ðu ra nòng i vòng ðu sprinkler, Kòng p hai bên (Bracket Short - S) làm bòng thép SPHC, Galv. Steel ASTM A283 Gr. D... dùng ð kòng p vòng i xòng ðng tròng n(tròng treo, tròng thòng) và còng ðnh thanh ngang, giá ð

Chòng ð kèm theo:

- Chòng chòng xuòng t xòng: C/O - (Certificate of Origin).

- Chòng chòng chòng t lòng ðng: C/Q – Certificate of Quality.

- Danh mòng c ðóng gói: Packing List

Các lòng ích mà ðng mòng này mang lòng i:

1. Lòng ích kinh tòng: Giòng ðòng c các chi phí nhòng công lòng p ðòng t và các chi phí khác

2. Tiòng ðòng khi lòng p ðòng t: ðng mòng có thòng uòng n ðòng ðàng, có ðòng ðòng o, tòng o sòng thuòng n lòng i trong quá trình thi công và lòng p ðòng t, có thòng uòng n theo ý muòng n còng a ngòng ðòng i lòng p ðòng t.

3. Đảm bảo chắc chắn kín khít giữa các bộ phận nhằm đảm bảo độ kín hoàn toàn để nước chảy và không xảy ra rỉ trong suốt thời gian làm việc.

4. Có thể thay thế cho ứng dụng trong lắp đặt cụ thể, tiện ích, kinh tế, giá cả phù hợp

5. Chứng nhận cao: Đạt các chứng chỉ: **UL/ULc/FM/NFPA/ANAB/CE**

TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU LÀ GÌ?

Tiêu chuẩn Châu Âu ([EU standard](#)) luôn là cái đích để các sản phẩm đạt hàng xuất sắc. Bởi khi sản phẩm của bạn đạt Tiêu chuẩn Châu Âu, đồng nghĩa mức độ hàng đó sẽ không chỉ dừng lại ở mức chấp nhận mà còn được tiếp nhận vào thị trường các nước Châu Âu mà còn được phép buôn bán khắp thế giới. Vì nói đến Tiêu chuẩn Châu Âu hay sản phẩm đạt chứng chỉ **CE**

chính là đầu tiên công nhận đó là bộ tiêu chuẩn cao nhất hiện nay.

CHỨNG NHẬN CE(European Conformity) LÀ GÌ?

Chứng nhận **CE** cho biết sản phẩm tuân thủ pháp luật Liên Minh Châu Âu và cho phép sản phẩm lưu thông tự do trong thị trường chung EU.

Các mã **CE** xuất hiện trên mặt thiết bị của sản phẩm được kinh doanh tại thị trường Khu vực Kinh tế Châu Âu.

– **CE** Cho thấy các nhà sản xuất kiểm tra sản phẩm đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu EU về môi trường, an toàn và sức khỏe.

– **CE** Chứng tỏ sản phẩm tuân thủ luật pháp EU

– **CE** Cho phép vận chuyển sản phẩm tự do trong thị trường Châu Âu

TIÊU CHUẨN UL LÀ GÌ?

UL (Underwriters Laboratories) là một công ty độc lập về khoa học an toàn, hoạt động chính của **UL** là tiêu chuẩn hóa, và chứng nhận sản phẩm. **UL** có trụ sở chính đặt tại Northbrook, Illinois, Hoa Kỳ và có sự trợ giúp toàn cầu (40 văn phòng, 170 phòng thí nghiệm và chứng nhận).

UL

cung cấp dịch vụ thí nghiệm, giám định, tư vấn, chứng nhận, kiểm tra, giám sát và tư vấn cho tất cả các khách hàng tham gia trong chuỗi cung ứng toàn cầu bao gồm các nhà sản xuất, phân phối, nhà quản lý và hoạch định chính sách, các công ty dịch vụ cho đến người tiêu dùng.

Ngày nay, **UL** tập trung vào các lĩnh vực khoa học môi trường và sức khỏe con người an toàn cho cuộc sống và môi trường bền vững liên quan đến năng lượng, thông tin, công nghệ nano, sức khỏe và di chuyển, và các trao đổi thị trường mới trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

UL

đã có khách hàng ở 113 quốc gia với hơn 1 triệu người tiêu dùng ở Á Châu, Âu Châu và Bắc Mỹ nhận được thông tin an toàn từ

UL

qua việc đánh giá 97,237 sản phẩm. Hiện nay tổ chức

UL

có 170 văn phòng thí nghiệm cung cấp chứng nhận với 10,842 nhân viên tại 44 quốc gia.

• Lợi ích của việc chứng nhận UL (UL-listed)

Chương trình **UL** là chương trình sản phẩm an toàn theo tiêu chuẩn và quy trình được lập ra bởi **UL**. Việc uy tín và được chấp nhận rộng rãi tại Hoa Kỳ và Bắc Mỹ các sản phẩm được

UL

chương trình sản phẩm được chấp nhận bởi các công ty tiêu dùng và các nhà quản lý. Ngoài thị trường Bắc Mỹ rất nhiều vùng lãnh thổ, quốc gia cũng thừa nhận và sử dụng được

UL

nhà là chương trình được biên soạn cho sản phẩm an toàn.

UL là một bên thứ ba, hoạt động đánh giá các hoạt động tiêu hành không vì lợi ích của khách hàng, cũng không vì lợi ích tài chính để vì lợi ích sản phẩm. Do đó, công ty tiêu dùng có thể tin tưởng con đường do **UL** phê duyệt là hoàn toàn khách quan, không chịu bất kỳ tác động nào từ phía nhà sản xuất, và là danh mục được uy tín.

UL luôn duy trì sự kiểm soát chặt chẽ và nghiêm khắc để vì việc duy trì được danh tiếng cho sản phẩm sau chương trình biên soạn và sau công trình chương trình, việc tiêu hành kiểm tra đánh giá sau chương trình trên thị trường hoặc tại nhà sản xuất là liên tục và không có thông báo trước. Công ty phải lưu ý rằng, việc vi phạm các quy định hay không được duy trì đúng chế độ tiêu dùng sản phẩm được rút lợi ích chương trình.

Sản phẩm mang được **UL** đã có giá trị tăng thêm đáng kể và sự tin tưởng cũng như chấp nhận rộng rãi của toàn cầu, có ý nghĩa vô cùng quan trọng việc đưa hàng hóa lưu thông dễ dàng trên thị trường, là thước đo chất lượng sản phẩm cũng như khả năng đưa giá trị tin cậy đến với sản phẩm. Dưới góc độ công ty tiêu dùng, chương trình **UL** là chương trình giúp cho công ty tiêu dùng yên tâm khi sử dụng sản phẩm bất chấp xu hướng của sản phẩm là tiêu đầu, tạo ra thu nhập và lợi nhuận cho các chuỗi cung ứng và thương mại.

UL cũng chấp nhận và tham gia làm thành viên biên soạn các tiêu chuẩn an toàn, thực nghiệm được áp dụng rộng rãi trên thị trường vì đó có nguồn lực và năng lực sâu rộng để hỗ trợ cho các nhà sản xuất ngay từ công đoạn nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, được biên soạn phù hợp với chi phí hợp lý

TIÊU CHUẨN FM LÀ GÌ?

FM Approvals là nhà đánh giá và kiểm tra chất lượng được lập ra để hỗ trợ chất lượng sản phẩm thực

FM Global Fire Protection Division có trụ sở tại Boston Hoa Kỳ và các văn phòng tại

FM

Global

(Được thành lập từ năm 1835 là tổ chức bảo hiểm và uy tín cao chuyên đánh giá, kiểm tra và chứng nhận các sản phẩm công nghiệp. Các sản phẩm được

FM

chứng nhận được bảo vệ đa dạng và rủi ro của nhà sản xuất uy tín đăng ký chứng nhận

FM.

Các sản phẩm được chứng nhận

FM Approvals

là các sản phẩm đáp ứng đúng những tiêu chí khắt khe nhất về chứng nhận theo tiêu chuẩn đã

ra.

FM approvals đã thực hiện việc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận trên toàn thế giới với sự hỗ trợ của các nghiên cứu khoa học và thử nghiệm uy tín. Với hơn một trăm năm kinh nghiệm, các sản phẩm và dịch vụ

FM approved được công nhận và sử dụng trên toàn thế giới. Họ đã phát triển bộ tiêu chuẩn riêng và đánh giá hiệu quả tiềm năng của vật liệu xây dựng nhằm giảm thiểu các nguy cơ rủi ro cho việc bảo hiểm.

FM Approvals

còn thực hiện chứng kiểm tra và kiểm định nghiêm ngặt hàng năm tại các nhà máy sản xuất để đảm bảo rằng các tiêu chuẩn ban đầu và được duy trì. Bên cạnh đó, tiêu chuẩn của FM approvals gắn liền với sự phát triển bền vững trong đó có việc xây dựng các công trình